

“CON NGƯỜI PHI LÝ” TRONG TRIẾT HỌC CỦA ALBERT CAMUS

Nguyễn Thị Mai Hoa^(*)

^(*) Thạc sĩ, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: maihoa_k47clc@yahoo.com

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích, luận giải về “con người phi lý” trong triết học của Albert Camus ở các khía cạnh như sau: 1/ Con người phi lý nhận thức và đối diện với thế giới phi lý; 2/ con người phi lý truy tìm ý nghĩa cuộc sống qua sự tự sát và cái chết; 3/ con người phi lý chối bỏ niềm tin vào Thượng Đế. Trên cơ sở đó, bài viết cho thấy, con người phi lý mặc dù biết rõ rằng cuộc sống này là phi lý, xa lạ, nhưng không trốn tránh hay chối bỏ nó, mà lựa chọn đối diện, phản kháng và tranh đấu với hiện thực phi lý, xa lạ ấy để tạo dựng số phận, cuộc đời theo nguyên tắc, luật lệ của riêng mình. Con người phi lý không hề bị quan, bị lụy trước hiện thực cuộc sống, mà luôn giữ lòng can đảm và sự sáng suốt để đấu tranh không ngừng nghỉ cho khát vọng được sống trọn vẹn kiếp nhân sinh này mà không phải tiếc nuối.

Từ khóa: Con người phi lý, triết học, Albert Camus.

Ngày nhận bài: 22/08/2025; ngày phản biện: 23/08/2025; ngày sửa chữa: 11/10/2025; ngày duyệt đăng: 15/10/2025.

1. Đặt vấn đề

“Con người phi lý” được xem là chủ đề trọng tâm trong triết học của Albert Camus. Ở hầu hết các tác phẩm văn học, các tiểu luận triết học của Albert Camus, chúng ta đều thấy những lý luận sâu sắc của ông về con người phi lý, đời sống của một kiếp người phi lý, bao gồm những suy tư, mâu thuẫn, dằn vặt, trăn trở, phản kháng, đấu tranh và nổi loạn trong sâu thẳm thế giới nội tâm của họ khi đối diện với thế giới hiện thực rộng lớn và phi lý này. Trong suốt hành trình sống, trải nghiệm và đi đến cái

chết của đời người, Albert Camus luôn tâm niệm, “phi lý là một phần không thể chối bỏ của thân phận con người” (Albert Camus 2019: 10). Khi phải chứng kiến sự tiêu vong, dấn thân, hy sinh một cách vô nghĩa của hàng triệu con người trong chiến tranh thế giới thứ hai ở Châu Âu, Albert Camus đã không ngừng đặt ra những câu hỏi về tính phi lý của cuộc sống con người: “Cuộc sống này có ý nghĩa gì?”, “cuộc sống này có đáng sống hay không?”, “con người phải sống như thế nào để được hạnh phúc?” (Albert Camus 2014: 7).

Có thể nói, những vấn đề mà ông đặt ra về thân phận con người phi lý rất đáng để suy ngẫm, không chỉ trong bối cảnh thế chiến thứ hai, mà còn trong thời đại của chúng ta ngày nay.

Quan niệm về con người phi lý của Albert Camus không phải là vấn đề dễ nắm bắt. Bởi ở mỗi tác phẩm, ông lại cho thấy những chiều cạnh khác nhau của con người phi lý. Jean-Paul Sartre trong *Một diễn giải về người xa lạ* đã viết như sau: Con người phi lý “phải hiểu nhân vật này như thế nào (...) đó là kẻ ngớ ngẩn đáng thương; hay có lẽ nên nghĩ hắn là kẻ ngây thơ”; “nhân vật chính không tốt không xấu, không đạo đức cũng không vô luân. Những phạm trù đó không hợp với hắn: hắn thuộc một hạng người rất đặc biệt mà tác giả dành riêng cho họ cái chữ phi lý” (Albert Camus 2019: 6-7). Do vậy, việc tìm hiểu, luận giải và làm sáng tỏ quan niệm này chính là chìa khóa để có thể thấu hiểu con người cũng như toàn bộ triết học của Albert Camus. Nhờ đó, chúng ta thấy được, triết học của Albert Camus không đơn thuần là triết học của những người phản kháng, nổi loạn, mà còn chứa đựng những tư tưởng nhân văn, đấu tranh vì con người, cuộc sống của con người và hạnh phúc của con người. Trong tác phẩm *Dịch Hạch*, Albert Camus đã viết rằng: “Tôi không ham mê khí phách anh hùng và cốt cách thần thánh. Cái điều làm tôi say mê, đó là làm người” (Albert Camus 2020: 318) và sống một cuộc đời hạnh phúc

trên thế gian này.

2. Con người phi lý nhận thức và đối diện với thế giới phi lý

Kế thừa quan niệm của I.Kant về “thế giới vật tự nó”, Albert Camus đã xây dựng bức tranh về một thế giới mà ở đó lý trí của con người không thể xâm phạm tới, hoàn toàn xa lạ với bản thân con người. Theo ông, thế giới hiện thực xung quanh chúng ta vốn dĩ tồn tại theo cách của chính nó, không phụ thuộc vào con người: “Hòn đá xa lạ kia, nó không hề vì ta mà đổi hình đổi dạng, thiên nhiên mãnh liệt kia hay phong cảnh kia đâu cần gì sự hiện diện của chúng ta” (Albert Camus 2014: 31). Những gì con người biết được về thế giới này từ trước đến nay đều do đầu óc chủ quan của họ đã gán ghép một ý nghĩa, hình ảnh, đường nét nào đó; còn bản chất thực sự của nó, những điều sâu xa ẩn chứa trong đó, con người hoàn toàn không thể nắm bắt được. Nói cách khác, con người nhìn nhận về thế giới xung quanh theo cách chủ quan của chính mình như một thói quen, nếp sống; còn sự tồn tại khách quan thực sự của thế giới ấy như thế nào, ra sao, họ không thể biết được hoặc không quan tâm đến. Bình thường, con người vẫn nhìn “những ngọn đồi này, bầu trời êm dịu kia, các đường viền của bóng cây nọ...” và cuộc sống xung quanh theo cách mà họ muốn, khoác lên chúng những ý nghĩa chủ quan nào đó (Xem: Albert Camus 2014: 31). Albert Camus gọi đó là thời khắc “sự thù địch nguyên thủy của thế giới trời dậy để đối

mặt với chúng ta”, “thế giới né tránh ta vì nó sẽ trở về là chính nó” (Albert Camus 2014: 31). Khi đó, con người không còn hiểu được thế giới này nữa. Nó không còn là thế giới thường ngày như họ vẫn thấy. Những thói quen, nếp sống sụp đổ, chỉ còn lại hình ảnh một thế giới hoàn toàn xa lạ, chơi vơi. Tương tự với việc, “cũng có những ngày, dưới khuôn mặt quen thuộc của người phụ nữ trong gia đình, chúng ta thấy một phiên bản xa lạ của chính người mà chúng ta đã yêu thương nhiều tháng hoặc nhiều năm trước” (Albert Camus 2014: 31). Một thế giới - như con người vẫn thường thấy trong cuộc sống hàng ngày, hay hình ảnh của người thân thương vốn gần gũi với bản thân họ, đột nhiên vào một thời khắc nào đó, trong một tích tắc nào đó, bị tước mất cái đáng vẻ quen thuộc, để lộ ra bản chất chân thực nhất của nó khiến trở nên xa lạ, không thể nắm bắt được. Giờ đây, con người nhận thấy rõ hơn bao giờ hết “sự bất khả xâm nhập và xa lạ đó của thế giới” (Albert Camus 2014: 31) mà bản thân ngỡ rằng vốn rất thân thuộc với mình mà Albert Camus gọi đó là sự phi lý.

Cũng giống với I.Kant, Albert Camus thừa nhận giới hạn của lý trí con người trong việc nắm bắt bản chất thực sự của thế giới này. Ông viết: “Tôi có thể chạm vào thế giới này, nên tôi cho rằng nó tồn tại. Hiểu biết của tôi chỉ tới đó, phần còn lại là do tôi tự dựng lên. Vì nếu tôi cố gắng để nắm bắt lấy bản chất của thứ mà tôi ngỡ mình đã biết

chắc, nếu tôi cố gắng định nghĩa nó, khái quát hóa nó, thì chẳng khác nào cố dùng tay nắm bắt làn nước, nước cuối cùng cũng chảy hết qua kẽ tay” (Albert Camus 2014: 37). Với Albert Camus, con người có thể cảm nhận, tận hưởng vị mát lành của làn nước, “mùi cỏ tươi và những ngôi sao trong đêm, cả những buổi chiều yên ả cho cõi lòng ta nguôi dịu” (Albert Camus 2014: 38) để biết rằng có một thế giới hiện thực đang tồn tại với đầy đủ năng lượng và sức mạnh của nó. Nhưng, những cảm nhận, hiểu biết của con người về thế giới ấy không giúp họ thấu rõ về bản chất thực sự của nó; do đó, thế giới này hoàn toàn xa lạ với chính bản thân con người. Ngay cả trái tim đập trong lồng ngực của mình, con người cũng không thể nào thấu hiểu hết được. Albert Camus khẳng định, khoa học cũng không thể giúp gì cho con người trong việc làm sáng tỏ bản chất thực sự của thế giới này. Ông vạch ra giới hạn của lý trí con người như vậy, nhưng không phủ nhận lý trí, mà cho rằng lý trí sẽ vẫn hoạt động hiệu quả trong giới hạn của nó. Nhờ có lý trí con người không chỉ dừng lại ở những điều đã biết, mà luôn khát khao làm sáng tỏ mọi thứ mình chưa biết, chưa với tới được. Theo đó, sự phi lý “phải được sinh ra ở đúng ngay điểm gặp nhau của lý trí có hiệu quả nhưng bị giới hạn và những điều không thể lý giải không ngừng trôi dạt” (Albert Camus 2014: 61) trong bản thân mỗi người. Nói đúng hơn, sự phi lý nằm ở xung đột giữa thế

giới vốn chứa đựng những điều không thể lý giải được và “nỗi khát khao mãi liệt được hiểu biết rõ ràng về thế giới ấy vốn luôn dội trong trái tim con người” (Albert Camus 2014: 41).

Albert Camus đã cho chúng ta thấy giới hạn của lý trí con người giữa những điều đã biết và những điều không thể biết. Nếu lý trí bằng lòng chung sống với những điều đã biết và niềm khát khao thỏa mãn những điều không thể biết còn bị che lấp, ẩn giấu đâu đó trong sâu thẳm tâm hồn con người, thì họ sẽ vẫn luôn sống yên ổn với những thói quen, nếp sống thân thuộc của mình. Ông viết: “Chừng nào mà tâm trí còn ngủ yên trong thế giới tĩnh tại như nó mong muốn, thì mọi vật hãy còn được phản ánh và sắp đặt đúng theo nếp hân trước nay nó từng biết” (Albert Camus 2014: 36). Ngược lại, khi lý trí không bằng lòng với những điều đã biết, muốn vượt lên trên giới hạn của nó, đánh thức niềm khát khao thấu tỏ những điều không thể biết từ trong nội tâm con người, thì toàn bộ cuộc sống của họ sẽ bị đảo lộn, thế giới quen thuộc trước đây không còn nữa, mà thay vào đó là một thế giới hoàn toàn xa lạ. Albert Camus viết: “Nhưng chỉ cần tâm trí thức động, là cái thế giới ấy rạn nứt rồi sụp đổ, bày ra muôn vàn mảnh vỡ lấp lóa dội vào hiểu biết. Chúng ta phải mãi mãi từ bỏ hy vọng tái dựng tại cái bề mặt quen thuộc, bình lặng khiến ta yên lòng đó” (Albert Camus 2014: 37). Đó là lúc con người bắt đầu nhận thức rõ ràng về một

thế giới phi lý, xa lạ và cả thân phận phi lý của chính mình. Họ buộc phải đối diện với thế giới phi lý ấy, số phận phi lý ấy mà không có đường lui, mọi ước muốn quay trở về với những thứ quen thuộc, yên ổn trước kia đều không thể thực hiện được nữa. Albert Camus khẳng định, khi con người bắt đầu thức tỉnh, trở nên sáng suốt và nhận biết rõ ràng về tình trạng phi lý của đời sống này, thì “rồi hàng loạt những điều phi lý bùng nổ và bao bọc con người cho đến tận cuối đời” (Albert Camus 2014: 40). Có thể thấy, con người phi lý trong quan niệm của Albert Camus, chính là con người sống, tư duy và nhận thức sáng rõ về sự phi lý của thế giới này. Khi đã nhận diện được sự phi lý, con người phi lý sẵn sàng đối diện với hiện thực này.

Theo Albert Camus, con người thường nhận thức rõ ràng về sự phi lý ở một thời khắc hay hoàn cảnh bất ngờ nào đó mà bản thân họ không thể dự đoán được. Lúc đó, sự phi lý sẽ “hiện ra như chính nó, trong sự trần trụi đến đau đớn, được soi rọi trong thứ ánh sáng không tô vẽ và thật khó mà nắm bắt nó” (Albert Camus 2014: 26) trong tâm trí của con người, khiến cho họ phải suy ngẫm và nhìn nhận lại tất cả mọi thứ trong cuộc sống của mình. Một người bình thường “sáng dậy lên xe đi làm, bốn giờ trong văn phòng hoặc nhà máy, ăn trưa, lên xe về chỗ làm, bốn giờ công việc chiều, ăn tối, ngủ nghỉ, và thứ hai thứ ba thứ tư thứ năm thứ sáu và thứ bảy cùng theo nhịp điệu này – cái lỗi mòn ta vẫn

thường dễ dàng tuân theo. Nhưng một ngày nào đó, câu hỏi “tại sao” xuất hiện, thế là mọi sự bắt đầu trong cái mệt mỏi nhuốm màu kinh ngạc” (Albert Camus 2014: 29). Kể từ đó, họ bắt đầu nhận thức rõ ràng về sự mệt mỏi, nhàm chán và phi lý của thế giới này, đời sống này. Khi những thói quen hàng ngày, những kế hoạch đã được lập trình sẵn “bị bẻ gãy”, sụp đổ, tất cả những gì con người đã biết được từ trước đến nay bỗng trở nên xa lạ, “nhuốm màu kinh ngạc”. Họ không còn hy vọng có thể quay trở về với thế giới thân thuộc nữa, buộc phải đối diện với sự phi lý trong cô đơn, trống trải. Albert Camus cho rằng, chính lý trí sáng suốt, nhận biết rõ giới hạn của nó, đã đẩy con người vào thế đối đầu với thế giới tạo vật xung quanh, buộc họ phải thức tỉnh và bắt đầu nhận thức về sự phi lý của cuộc đời mình. Ông nhấn mạnh rằng, “mọi sự bắt đầu với nhận thức” và “người ta một khi đã nhận thức được về sự phi lý thì mãi mãi sẽ bị ràng buộc với nó” (Albert Camus 2014: 56).

Hay, trong *Người đàn bà ngoại tình*, Albert Camus cũng đã xây dựng nhân vật Janine là một con người phi lý. Đó là một phụ nữ đã kết hôn và có cuộc sống yên ổn với người chồng trong một cửa hàng buôn bán vải. Vào một ngày, cô theo người chồng đi đến xứ sở của những người Ả Rập để bán vải khi việc buôn bán gặp khó khăn. Ở đó, Janine được gặp gỡ, tiếp xúc với những người Ả Rập và cuộc sống của họ, nhất là cơ hội cô được nhìn thấy từ phía chân trời

đằng xa nơi cắm trại của những người du mục. Trong phạm vi hiểu biết của cô, những người du mục ấy chỉ là một nhóm người đi lang thang trên một vùng đất mênh mông, rộng lớn, không nhà cửa, bị chia cắt với thế giới bên ngoài, bắt chọt neo đậu ở một nơi nào đó thuận tiện, “họ không sở hữu một cái gì nhưng không hầu hạ ai, họ là những lãnh chúa khốn khổ và tự do của một vương quốc lạ lùng” (Albert Camus 2024b: 26). Từ những gì quan sát được, Janine bắt đầu thức tỉnh, suy nghĩ và nhận thức rõ hơn về tình trạng phi lý trong đời sống của bản thân, “trong lòng người phụ nữ mà sự tỉnh cờ đưa đẩy đến đó, cái nút thắt mà những năm tháng, thói quen và sự nhàm chán đã siết chặt, lần lần mở ra” (Albert Camus 2024b: 26). Bi kịch của Janine xảy ra ở ngay thời điểm mà cô không thể rời mắt khỏi phía chân trời đằng xa, “ở đó, bỗng nhiên cô tưởng có cái gì đang chờ đợi cô mà cho tới ngày nay cô không biết, thế nhưng cô không ngừng thiếu nó” (Albert Camus 2024b: 25), cô bắt đầu suy nghĩ và nhận ra những bất hạnh, khổ đau, nhàm chán trong cuộc sống quen thuộc của mình, “cô đã lê nó theo từ hai mươi năm nay, và bây giờ dưới sức nặng đó cô gãy gục với tất cả sức lực của mình. Cô muốn được cứu vớt” (Albert Camus 2024b: 31), đồng thời cô bắt đầu khát khao về một vương quốc mà ở đó cô sẽ là một lãnh chúa khốn khổ và tự do. Janine đã ngoại tình, nhưng cô không ngoại tình với một người nào đó cụ thể,

mà ngoại tình với chính khát khao tràn ngập trong tâm hồn cô rằng, một ngày nào đó có thể chiếm lĩnh được vương quốc tự do, “cô chỉ biết rằng cái vương quốc đó, ở mọi thời, đã được hứa hẹn cho cô, thế nhưng không bao giờ nó sẽ là của cô, không bao giờ, nếu không thì cái vương quốc đó là của cô trong giây phút thoáng qua này” (Albert Camus 2024b: 27). Con người phi lý trong triết học của Albert Camus khi đã nhận thức rõ ràng về sự phi lý của thế giới này đã lựa chọn dứt khoát con đường mà mình phải đi. Đó là nổi dậy, phản kháng, đấu tranh chống lại thế giới phi lý, phi nhân tính, lạnh lùng, vô cảm trước những bất hạnh, khổ đau, cô đơn, sợ hãi của con người; thậm chí còn thách thức với thế giới phi lý xung quanh mình và số phận phi lý của chính mình. Con người phi lý “giờ không ai chấp nhận số phận một khi đã biết nó là phi lý” (Albert Camus 2014: 85), cuộc phản kháng, “cuộc nổi dậy đó là điều chắc chắn xuyên suốt kiếp mệnh nhân sinh sớm muộn cũng bị cái chết nghiền nát, và dù cho như thế, (con người phi lý) không chấp nhận cam chịu” (Albert Camus 2014: 86). Ông nhấn mạnh rằng, “con người phi lý chọn cho mình lòng can đảm và lý trí” (Albert Camus 2014: 103), dù biết rõ về giới hạn của mình, nhưng vẫn muốn nổi dậy, phản kháng và tranh đấu với thế giới phi lý, xa lạ, lạnh lùng, không ngừng thách thức nó trong từng giây, từng phút của kiếp sống này, để có thể nhìn thấu những điều không thể biết còn

ẩn chứa trong đó. Con người phi lý còn có thể “bòn vắt mọi thứ cho đến tận kết thúc kiệt cùng cay đắng, và rút cạn cả chính mình” (Albert Camus 2014: 88) cho cuộc nổi dậy, “kháng cự không cam chịu” đối với sự phi lý và số phận phi lý này.

Trong *Thần thoại Sisyphus*, khi bị kịch của Sisyphus được soi rọi dưới ánh sáng của nhận thức, tư cách “một kẻ vô thần vô thánh, không quyền lực mà dám phản kháng” chống lại số phận phi lý của mình, “chàng vượt lên cao hơn số phận ấy của mình, chàng mạnh hơn tảng đá” (Albert Camus 2014: 178), không hề nản lòng, chàng nâng tảng đá lên và tiếp tục thực hiện hình phạt của mình. Sisyphus đã không cam chịu sống một cuộc đời phi lý, nhàm chán, chàng nổi dậy, phản kháng và cố gắng giành lấy vòng hoa chiến thắng. Do vậy, Albert Camus cho rằng, trong suốt chặng đường từ trên đỉnh núi đi xuống và vằn tảng đá đi lên như một sự hành xác, “ta phải tưởng tượng là Sisyphus hạnh phúc” (Albert Camus 2014: 181). Hay, trong *Cái chết hạnh phúc*, Albert Camus cũng đã mô tả cuộc phản kháng dữ dội, quyết liệt của nhân vật Mersault chống lại số phận phi lý của chính mình. Anh khát khao được ném trải những dằn vặt, đau đớn và tuyệt vọng đang dâng trào trong tâm hồn mình, nhưng cũng khát khao được giải thoát để tiếp tục sống với những thứ bình dị, yêu thương của mình. Albert Camus viết: “Hắn những muốn đâm sầm vào vũng lầy kia, lẫn lộn

trên mặt đất đặc quánh kia và đứng dậy trên đồng bằng vô tận phủ đầy bùn và đang rộng cánh tay trước bầu trời sũng nước đen ngòm, như thể đối diện với biểu tượng tuyệt vọng và huy hoàng của cuộc đời” (Albert Camus 2014a: 108). Mersault không chạy trốn, mà chấp nhận hậu quả đã gây ra, đấu tranh ngoan cường với sự phi lý hiện diện trong kiếp sống của mình, và khát khao níu giữ lấy cuộc sống đầy đam mê này.

Trong cuộc phản kháng, đấu tranh không khoan nhượng chống lại sự phi lý, số phận phi lý, Albert Camus cho rằng, con người phi lý không chỉ đối diện với khổ đau, cô đơn và tuyệt vọng đang trào dâng trong tâm hồn mình, mà còn được đội vòng hoa chiến thắng. Con người phi lý không hề bi quan, không chịu lùi bước, đứng lên phản kháng, đấu tranh để được tái sinh, phục hồi và giành chiến thắng; do đó “không có số phận nào không thể vượt qua bằng sự khinh ngạo ấy” (Albert Camus 2014: 178). Sau cuộc tranh đấu trong sâu thẳm thế giới nội tâm, con người phi lý sẽ vẫn phải đối diện với sự phi lý, nhưng họ tìm lại được vị thế, giá trị, ý nghĩa đời sống của mình trong thế giới phi lý, xa lạ này. Sau tất cả, con người phi lý vẫn muốn được sống trọn vẹn kiếp nhân sinh này để có thể “xây dựng lại dinh thự nguy nga của các ý niệm và hình thái theo chuẩn mực của riêng mình” (Albert Camus 2014: 83), luật lệ của riêng mình.

3. Con người phi lý truy tìm ý nghĩa cuộc sống qua sự tự sát và cái chết

Khi luận bàn về sự phi lý và con người phi lý, Albert Camus đã đặt ra vấn đề: Nếu cuộc sống này toàn những điều phi lý, xa lạ, nhàm chán khiến con người không thể hiểu nổi, thậm chí còn thấy quá tải, chán nản như vậy, liệu “cuộc sống có đáng sống hay không?”. Ông cho rằng, việc suy xét xem cuộc sống đáng sống hay không cũng chính là trả lời cho câu hỏi có tính nền tảng của triết học “ý nghĩa cuộc sống này là gì?” (Albert Camus 2014: 14). Theo lẽ thông thường, cuộc sống vốn đầy rẫy những điều phi lý, khó khăn, nhọc nhằn. Albert Camus viết: “Tôi cũng thấy có nhiều người chết bởi họ cho rằng cuộc sống không đáng sống. Nghịch lý thay, tôi cũng thấy có những người bị giết vì những quan niệm hoặc ảo tưởng cho họ một lý do để sống (những gì được coi là lý do để sống cũng chính là lý do tuyệt vời để chết)” (Albert Camus 2014: 16). Khi con người phải đối diện những lo toan thường ngày, mệt mỏi, chịu đựng, tuyệt vọng và không tìm thấy ý nghĩa của cuộc sống này nữa, thì rất dễ rơi vào trạng thái nghĩ đến việc tự sát. Albert Camus nói đến sự tự sát và cho đó là một vấn đề cần được quan tâm nghiêm túc. Con người đã từng thử vượt qua “những bãi sa mạc khô cằn” - nơi mà lý trí đã chạm tới những giới hạn của nó, để một lần trong đời có thể thấu tỏ những điều mình không thể biết, nhưng thứ mà họ nhận được chỉ là những bức tường thành phi lý vây quanh mình. Con người dường như đã tuyệt đường,

không thể hiểu nổi thế giới phi lý này nữa, và “tại cái ngã rẽ cuối cùng đó, nơi tư duy ngập ngừng dao động, nhiều người đã đến, bao gồm một vài kẻ tầm thường nhất. Rồi họ bỏ lại cái từng là thứ quý giá nhất đối với mình: cuộc sống” (Albert Camus 2014: 25) để lựa chọn sự tự sát. Theo Albert Camus, con người phi lý phải lựa chọn hoặc tự sát, chối bỏ cuộc đời phi lý, vô nghĩa này hoặc tiếp tục trụ lại, chung sống với nó.

Thông qua giải thích về sự tự sát và cái chết, Albert Camus đặt vấn đề về ý nghĩa cuộc sống của con người. Khi phải đứng trước sự lựa chọn hoặc tự sát, hoặc chấp nhận sự phi lý, cũng chính là lúc con người đi tìm ý nghĩa cuộc sống của mình trong cõi nhân sinh này. Nếu con người thừa nhận rằng cuộc sống này cần phải có một ý nghĩa, mục đích nhất định nào đó, mới có lý do để tiếp tục sống, nghĩa là họ đang cố gắng uốn mình theo những đòi hỏi, yêu cầu nhất định để đạt được mục đích ấy, và “tự dựng nên những hàng rào hãm đỗi mình trong đó” (Albert Camus 2014: 92); họ bị chính ý nghĩa, mục đích, lý tưởng ấy điều khiển, định đoạt số mệnh của mình. Đến một ngày nào đó, con người bất chợt thức tỉnh, nhận thức rõ ràng về sự trói buộc ấy, từ đó khát khao được giải thoát và có khả năng sẽ dẫn tới hành động tự sát. Ngược lại, nếu con người chấp nhận rằng cuộc sống này hoàn toàn vô nghĩa, phi lý, họ có thể “thấu suốt vũ trụ hữu hạn vừa cháy bỏng vừa băng giá, trong đó mọi điều đều là bất khả nhưng đồng

thời mọi thứ đều được phô bày” (Albert Camus 2014: 93), nghĩa là họ thực sự được sống và trải nghiệm sự tự do phi lý của chính mình; và do đó, đã “ở cách xa hành động tự sát đến mức nào” (Albert Camus 2014: 86). Từ đó, Albert Camus đi đến kết luận rằng, cuộc sống của con người sẽ tốt đẹp hơn nếu chấp nhận thế giới này là vô nghĩa, phi lý và khước từ sự tự sát. Con người phi lý lựa chọn chung sống với sự phi lý, nhưng luôn sẵn sàng nổi dậy, phản kháng, đấu tranh chống lại nó và giành lấy tất cả những gì mà mình khát khao, say mê trong kiếp nhân sinh này. Dù cuộc sống này vô nghĩa, phi lý, xa lạ, thờ ơ, nhưng con người phi lý không trốn chạy, tránh né, thoái thác vấn đề, mà lựa chọn đối diện và không ngừng khẳng định “tinh thần không cam chịu” của mình; do đó, kiên quyết khước từ hành vi tự sát.

Albert Camus đã để con người phi lý một mình đương đầu với những đau khổ, tuyệt vọng, phi lý và cái chết trong suốt kiếp nhân sinh này, nghĩa là buộc họ phải tự gánh lấy gánh nặng cuộc đời mình mà không phụ thuộc vào bất cứ ý nghĩa, mục đích hay nguyên tắc nào vốn được gán ghép cho cuộc sống này, số phận này. Do vậy, theo ông, ý nghĩa hay giá trị của cuộc sống này, số phận này nếu có cũng phải do con người phi lý tự truy tìm, tự gây dựng lên. Trước hành vi tự sát hay cái chết, ngay trước thời khắc thực hiện hành động tiêu cực chối bỏ cuộc sống, “ngay sát bờ vực của cú nhảy choáng váng” (Albert Camus 2014: 87),

chính sự phi lý đã thức tỉnh con người và dẫn dắt họ đi tìm ý nghĩa, giá trị của cuộc đời mình, đó là phải “sống và sống trọn vẹn hết mức” (Albert Camus 2014: 97) với cuộc đời hiện tại của mình. Con người phi lý ở thời khắc đó chợt nhận ra rằng không thể sống một cuộc đời cam chịu hay sống một cuộc đời lý tưởng nào đó, mà phải biết tận dụng tất cả những gì mà cuộc sống hiện tại đang ban cho mình để “sống một cuộc đời trọn vẹn nhất” trên trần thế này. Theo Albert Camus, “sống trọn vẹn nhất” có nghĩa là sống và nhận thức được về sự phi lý, sự nổi dậy, sự tự do, đồng thời trải nghiệm được sự đa dạng của các sự kiện của cuộc sống này đến hết mức có thể. Ông đặc biệt quan tâm đến trải nghiệm của con người trong suốt cuộc đời của mình, bởi trải nghiệm, mô tả mới có thể giúp họ cảm nhận rõ nét và chân thực nhất về thế giới phi lý này. Ông viết: “Các khía cạnh của thế giới này không phải xuất phát từ sự sâu sắc, mà là từ sự đa dạng của chúng. Lý giải chẳng ích gì, cảm thụ vẫn còn mãi, và ứng với nó là những lời mời gọi liên tục từ một vũ trụ vô cùng tận về số lượng” (Albert Camus 2014: 142). Sự trải nghiệm, mô tả của con người về thế giới phi lý này, số phận phi lý này không phụ thuộc vào hoàn cảnh mà họ đã trải qua, mà phụ thuộc vào sự thức tỉnh, sự sáng suốt của chính bản thân họ. Ở đây, theo Albert Camus, con người phi lý hãy chọn lòng can đảm và lý trí để dám sống, dám đấu tranh và tự tạo dựng ý nghĩa, giá trị cho cuộc sống,

số phận của chính mình.

Nhân vật Mersault trong “*Người xa lạ*” đã được Albert Camus mô tả là một con người phi lý, đã phản kháng, đấu tranh chống lại sự phi lý và cái chết (mặc dù cái chết đã được định sẵn cho anh), không phải vì nỗi sợ chết, mà vì con người phi lý trong anh không cam chịu, vẫn khao khát được trải nghiệm nhiều hơn nữa cuộc sống tươi đẹp, sinh động này (Xem: Albert Camus 2019). Hay, trong *Dịch hạch*, Albert Camus cũng đã mô tả đời sống của những con người phi lý trong cảnh bị giam cầm, phân cách với thế giới bên ngoài khi thành phố họ sinh sống bị đóng cửa vì dịch hạch bắt ngờ xâm chiếm. Họ đã không bị quan, bị lụy, mà trái lại còn tranh đấu không biết mệt mỏi, không chịu lùi bước trước dịch bệnh, sự phi lý để giành lại cho bản thân sự sống, quê hương, tự do, hạnh phúc và một cuộc đời thực sự ở thế giới tươi đẹp, đầy sắc màu ngoài kia. Họ nhận ra ý nghĩa, giá trị của cuộc đời mình là chỗ được sống và trải nghiệm nhiều hơn nữa những nơi chốn, những âm thanh, những gương mặt, những điều bình dị, thân thương trong kiếp nhân sinh này, chẳng hạn, “lòng yêu quý hơn hết tiếng chuông trong xóm mỗi chiều cứ khoảng năm giờ là thông thả ngân lên” (Albert Camus 2020: 60).

Trong *Cái chết hạnh phúc*, chúng ta cũng thấy nhân vật Mersault một mình đương đầu với cái chết khi anh ngã bệnh và sắp chết, không phải với thái độ sợ sệt, mà với lòng can đảm và thái độ tận

hiền để truy tìm ý nghĩa, giá trị của cuộc sống này.. Đối với Mersault, “ngoài kia thế giới hiện ra vô cùng tươi đẹp. Hắn không muốn từ bỏ niềm vui sống và lòng khát sống. Hắn nhớ đến những chiều muộn trên Alger, bầu trời xanh lục vọng lại tiếng con người rời khỏi xưởng máy ngay khi hồi còi hiệu vang lên. Giữa mùi ngải đắng, hoa dại mọc trên phế tích và nổi cô đơn của những căn nhà nhỏ nằm trong vòng cây bách xứ Sahel, bỗng hiện ra hình ảnh một đời sống mà cái đẹp và hạnh phúc mang gương mặt của tuyệt vọng và chính trong hình ảnh đó Patrice tìm thấy một thoáng vĩnh cửu. Hắn không muốn rời ảnh tượng đó và ảnh tượng cũng không thể tồn tại mà không có hắn” (Albert Camus 2024a: 203). Dù phải trả giá bằng tất cả sự cô đơn, lo âu, đau đớn, khổ sở, Mersault vẫn yêu tha thiết cuộc sống này, không giây phút nào muốn từ bỏ nó. Ngay ở thời khắc ngăn ngui trước cái chết, anh vẫn muốn tranh đấu đến cùng để được nhìn thấu tỏ thế giới phi lý này, trải nghiệm dù chỉ chút ít cuộc sống tươi đẹp, mến thương này. Theo Albert Camus, những người sợ chết là những người chưa bao giờ từng sống cuộc đời thực sự của họ, còn con người phi lý sẽ xem “cái chết lại là một bước tất định và êm ái” (Albert Camus 2024a: 208), bởi họ đã tìm thấy ý nghĩa, giá trị của cuộc đời mình ở ngay trong “bồn phận duy nhất của con người là sống và hạnh phúc” (Albert Camus 2024a: 58). Mersault yêu mến và khát khao níu giữ

cuộc sống này, nhưng anh không hề sợ hãi khi đối diện với cái chết cận kề, mà ngược lại “sẽ mỉm cười với sự biết ơn”, bởi anh đã sống một cuộc đời trọn vẹn và tận hưởng hưởng hạnh phúc trong suốt kiếp nhân sinh này. Ở đây, Albert Camus đã cho thấy, “cái chết chẳng ngăn được gì” đối với con người phi lý, trái lại còn giúp họ nhận thức rõ ràng hơn bao giờ hết ý nghĩa, giá trị của cuộc đời mình, sống và hạnh phúc “không phải là ngăn ngui hay lâu dài hơn” (Albert Camus 2024a: 185), mà chỉ đơn giản là sống một cuộc đời trọn vẹn và “người ta hạnh phúc, thế thôi” (Albert Camus 2024a: 186).

4. Con người phi lý chối bỏ niềm tin vào Thượng Đế

Albert Camus đã dựng lên bức tường thành về sự phi lý - nơi mà lý trí con người không thể vượt qua, nhưng không phủ nhận hoàn toàn vai trò của lý trí, mà chấp nhận giới hạn của nó. Theo ông, trong giới hạn ấy, lý trí luôn minh mẫn, rõ ràng và thấu tỏ thế giới xung quanh mình. Albert Camus khẳng định, “tôi chỉ có thể hiểu những gì trong giới hạn con người. Tôi hiểu được thứ tôi chạm được vào, những thứ chống kháng lại tôi” (Albert Camus 2014: 81), còn những gì ở bên ngoài giới hạn ấy đều tôi tăm, không thể nắm bắt được. Do đó, con người cũng không có cách nào để biết liệu có hay không một cái gì đó siêu nhiên vượt lên trên tất cả, “làm sao tôi cảm thấu được một ý nghĩa siêu nghiệm vượt ngoài bối cảnh nhân sinh?” (Albert

Camus 2014: 81). Albert Camus cho rằng, con người hoàn toàn có thể tự giải quyết những vấn đề của mình, mà không cần đến sự trợ giúp của Thượng đế hay thần thánh. Ông không tán thành với những nhà hiện sinh chủ nghĩa có khuynh hướng tìm về với Thượng đế để mong cầu có thể làm sáng tỏ những điều bất khả ảm chứa trong thế giới phi lý này. Họ phủ nhận vai trò, sức mạnh của lý trí và buộc nó phải cúi mình trước một đấng thiêng liêng, toàn năng – Thượng đế. Ngược lại, theo Albert Camus, con người phi lý khi đã nhìn thấu sự phi lý của thế giới này, kiếp sống này, sẵn lòng chấp nhận giới hạn của lý trí và tin rằng “không có gì vượt ngoài nó nữa” (Albert Camus 2014: 61). Do vậy, con người phi lý “yêu cầu bản thân là chỉ sống theo những gì mình biết, để thích nghi với ngoại giới như nó vốn thế, và không xét đến bất kỳ điều gì không chắc chắn” (Albert Camus 2014: 81); đồng thời khước từ niềm tin vào Thượng đế. Albert Camus đã để con người phi lý chung sống với sự phi lý trong suốt kiếp nhân sinh này, nhưng ông luôn tâm niệm rằng, “sự phi lý, một trạng thái siêu hình của con người có ý thức, không dẫn dắt ta đến với Chúa Trời. Hay có lẽ sẽ rõ ý hơn nếu tôi liềm diễn ý theo cách táo bạo như thế này: phi lý là tội lỗi nằm ngoài sự phán xét của Chúa Trời” (Albert Camus 2014: 67).

Khi chối bỏ niềm tin vào Thượng đế, con người phi lý “đang tự tay đánh mất cuộc sống bất tử về sau” (Albert Camus

2014: 84) của chính mình, nhưng bù lại họ có thể “phục hồi và mở rộng tự do của mình trong hành động” (Albert Camus 2014: 89). Con người phi lý chọn lòng can đảm và lý trí để biết rõ về sự hữu hạn của cuộc sống, sẵn sàng dấn thân, tranh đấu, trả giá và không ngừng bồi đắp cho cuộc sống hiện tại của chính mình. Họ không trông chờ sự tự do vĩnh cửu nào đó mà Chúa trời ban phát cho con người, mà nhờ đã thấu tỏ sự phi lý của cuộc sống hiện thực này, “đã biết chắc mình có được sự tự do dù trong hữu hạn, biết mình sẽ tiếp tục nổi dậy không ngừng trong khi từ chối tương lai và nhận thức rõ về cái chết, con người phi lý thỏa sức phiêu lưu suốt quãng thời gian cuộc đời dành cho mình” (Albert Camus 2014: 104). Do đó, con người phi lý trong quan niệm của Albert Camus vốn không cần đến sự chỉ dẫn của Thượng đế và những điều răn dạy của Ngài, họ cũng không cần sống một cuộc đời nào khác ngoài cuộc đời hiện tại do chính mình kiến tạo nên.

Nếu con người phi lý quyết giành lấy sự tự do, tự chủ cho chính mình trong suốt cuộc đời, mà không cần đến Thượng đế, liệu có khả năng họ “hành xử xấu xa mà không sợ bị trừng phạt”. Albert Camus cho rằng, “mọi điều đều được phép không có nghĩa rằng không thứ gì bị cấm” (Albert Camus 2014: 105); nhưng, con người phi lý sẵn sàng trả giá, chịu trách nhiệm cho hành động của mình ngay trong cuộc đời hữu hạn này, chứ không phải ở thiên đàng hay địa

ngục nào đó. Những nguyên tắc, luật lệ mà con người phi lý dựa vào đó để hành động được nảy sinh từ chính cuộc sống hiện thực này, chứ không phải những nguyên tắc, luật lệ hay điều răn dạy của Chúa trời. Ông viết: “Tâm trí phi lý không thể trông mong rút ra các chuẩn mực đạo đức ở cuối chuỗi lập luận của nó, mà là các minh họa và hơi thở nhân sinh” (Albert Camus 2014: 106) của kiếp sống hiện tại. Albert Camus không chấp nhận thỏa hiệp để sống trong thế giới này với niềm tin về một cõi vĩnh hằng nào đó sau khi chết, mà buộc con người phi lý “phải sống trong thời gian và chết cùng thời gian” (Albert Camus 2014: 132) của cuộc sống hiện tại, từ đó có thể nhìn rõ sự phi lý, xa lạ của kiếp nhân sinh này. Ông khẳng định rằng, con người phi lý luôn có một trái tim kiêu hãnh và một cái đầu sáng suốt để từ chối thỏa hiệp với niềm tin và lòng mong muốn về một cuộc sống huy hoàng nào đó trên thiên đường của Chúa, dám đối diện với cuộc sống hiện tại cho dù phải gánh chịu khổ đau, cô đơn. Khi không còn phải chịu sự ràng buộc, hoài vọng hay cay đắng về một tương lai vô hình, bất định nào đó mà Chúa trời đã hứa hẹn, con người phi lý sẵn sàng hành động, phản kháng và chịu trách nhiệm với toàn bộ cuộc đời hiện tại của mình, họ “không thể làm gì, nhưng cũng có thể làm tất cả”, Albert Camus đã “trao cho cá nhân tất cả mọi quyền” (Albert Camus 2014: 132) để tự tạo dựng con người và cuộc đời của chính mình.

Trong “*Thần thoại Sisyphus*”, Albert Camus đã phân tích về số phận phi lý của Sisyphus trong khi thực hiện công việc vằn một tảng đá lên núi rồi nhìn nó lăn xuống, và lại trở xuống chân núi tiếp tục vằn tảng đá đó lên, rồi lại nhìn nó lăn xuống. Công việc đó là hình phạt mà Sisyphus phải gánh chịu cho quyết định và hành động trong kiếp nhân sinh của mình, ở đó chứa đựng sự lặp đi lặp lại, nhàm chán, đau khổ, cô đơn và cực nhọc. Nhưng, theo Albert Camus, những khổ đau, cực nhọc mà Sisyphus phải chịu đựng ấy hoàn toàn không phải là sự ănnăn hay tội lỗi trước một đấng thần thánh, thiêng liêng nào đó, mà chính là sự dần thân, nỗ lực không ngừng nghỉ và sẵn sàng trả giá của chàng để tự tạo dựng cuộc đời, số phận của mình. Sisyphus đã sống trọn vẹn cuộc đời của chính mình, cho dù phải trả giá bằng ưu tư, nhọc nhằn đến vô hạn, “nhưng chàng ta vẫn tiếp tục bước đi. Tảng đá lại tiếp tục lăn” (Albert Camus 2014: 181). Con người phi lý khi đã cất lời đáp trả thế giới lạnh thính, xa lạ này bằng chính cuộc đời, số phận hiện thực của mình, thì “từ đó về sau, nỗ lực của anh ta sẽ không ngừng nghỉ” (Albert Camus 2014: 180) để tiếp tục phản kháng, tranh đấu và giành chiến thắng.

Ở “*Người xa lạ*”, Albert Camus đã xây dựng nhân vật Mersault, một con người phi lý, xa lạ, ngay cả khi đối diện với cái chết cũng vẫn khẳng khái chối bỏ niềm tin vào Thượng

để và một thế giới đẹp đẽ nào đó sau khi chết. Mersault đã cố gắng tận dụng những khoảnh khắc cuối cùng của kiếp sống này để nhìn nhận cho thấu tỏ, cảm nhận cho tường tận về cuộc sống trần tục vẫn đang tiếp diễn với bao nỗi lo toan, khổ đau, cô đơn, nhọc nhằn của những con người bé nhỏ và với những cảnh sắc, âm thanh tươi đẹp, sống động ngoài kia. Khước từ niềm tin vào Chúa, Mersault cảm nhận rõ ràng hơn về cuộc đời phi lý mà mình đã sống, khoảng thời gian ít ỏi còn lại trong kiếp nhân sinh này và cái chết đang đến gần. Anh chắc chắn rằng, “đã đến lúc chia tay với thế giới mà từ nay, vĩnh viễn xa lạ với tôi” (Albert Camus 2019: 182), vào thời khắc ấy, anh muốn dành trọn để sống với “âm thanh của đồng quê vang vọng tới tai tôi. Mùi hương của đêm, của đất, của muối biển làm trí óc tôi khoan khoái. Nổi bình yên diệu kỳ của mùa hè uể oải này dâng lên hết như một ngọn thủy triều trong tôi” (Albert Camus 2019: 182), không phải dành cho Chúa. Cũng chính vào lúc đó, Mersault “cảm thấy đã quá hạnh phúc và vẫn còn hạnh phúc” (Albert Camus 2019: 182), bởi anh đã sống trọn vẹn kiếp nhân sinh của mình trên trần thế này.

Ở tác phẩm “*Dịch hạch*”, Albert Camus đã đi sâu phân tích tâm lý của bác sỹ Rieux, một người vừa góp phần cứu chữa những người bệnh, vừa phải chứng kiến cái chết của họ khi bệnh

dịch hạch xâm chiếm thành phố Oran. Rieux cũng là một con người phi lý tiêu biểu phải sống trong cảnh bị chia cắt, giam cầm, xa cách, tiếc thương và đặc biệt là cảnh chết chóc của đồng bào đang bủa vây quanh mình vào lúc thành phố bị đóng cửa để hạn chế dịch bệnh lây lan. Suốt thời gian đó, ông đã tận mắt thấy những bệnh nhân dịch hạch mà mình tận tâm chăm sóc, cứu chữa phải chết trong đau đớn, sợ hãi và không cam chịu trước cái chết, họ sinh là để sống cuộc đời sinh động, tươi đẹp của chính mình, nhưng dịch hạch đã buộc họ phải chết. Rieux cảm thấy không chịu đựng được cảnh chết chóc ấy, nhưng không sợ hãi hay trốn tránh, mà cùng với những người bạn của mình quyết tâm tìm mọi giải pháp đấu tranh chống lại bệnh dịch hạch và tình cảnh giam cầm, lưu đày để giành lại cuộc sống sôi nổi, tươi đẹp trước đây của đồng bào mình. Trước cảnh chết chóc, tuyệt vọng, Rieux và những người bạn đã lựa chọn đối diện và tranh đấu đến cùng với nó, chứ không chịu quỳ gối cầu xin sự cứu giúp từ Thượng đế, “bởi vì trật tự của thế gian được sự chết chóc quy định, vậy có lẽ hay hơn cho Thượng đế là người ta đừng tin nơi Ngài và cứ chiến đấu hết sức mình chống lại sự chết chóc, đừng ngửa mặt lên trời làm gì bởi vì nơi đó Thượng đế làm thinh” (Albert Camus 2020: 160). Rieux cho rằng, Thượng đế không thể thay mặt con người giải quyết những vấn đề thuộc về chính họ

hay chữa bệnh dịch hạch cho họ; do đó, con người phải tự tạo dựng số phận của chính mình, “phải chiến đấu bằng cách này hay cách khác và không quỳ gối. Tất cả vấn đề là đừng để cho người ta chết và phải vĩnh biệt nhau, cứu được càng nhiều người càng tốt. Muốn vậy chỉ có một phương tiện duy nhất là chiến thắng bệnh dịch hạch” (Albert Camus 2020: 166). Không chấp nhận phó thác số phận của con người cho một Thượng đế siêu hình nào đó, “không ai tin tưởng vào một Thượng đế như thế đó” (Albert Camus 2020: 158), Rieux và những người bạn đã dần thân, hành động, tranh đấu trong hiện thực chống lại hiện trạng bệnh dịch đang hoành hành và “tin rằng mình đi trên con đường chân lý” (Albert Camus 2020: 158) để giành lại số phận, cuộc sống cho con người.

5. Kết luận

Quan niệm của Albert Camus về “con người phi lý” đã đặt ra và cố gắng giải quyết những vấn đề quan trọng của con người trong cuộc sống như: Ý nghĩa cuộc sống, niềm tin, tự do, khát vọng, đam mê, hạnh phúc, đặc biệt là sự tự sát và cái chết. Đi sâu nghiên cứu, phân tích và luận giải về con người phi lý trong triết học của ông, chúng ta thấy, cuộc sống của con người vốn chứa đựng những điều phi lý, xa lạ, nhàm chán cùng với những lo toan, khổ đau, cô đơn, sợ hãi, nhưng không có nghĩa rằng cuộc sống này không đáng sống; mà trái lại, con người cần phải sống,

phản kháng, tranh đấu không ngừng nghỉ để chống lại những điều phi lý ấy và giành lấy cho mình tất cả những gì đẹp đẽ nhất trên cõi đời này. Ông khẳng định, cuộc sống của con người là hữu hạn, con người chỉ sống với cuộc sống này, không có cuộc sống nào khác; do đó, con người cần phải biết tận dụng mọi khoảnh khắc của cuộc đời mình để sống, tận hưởng và yêu mến nó. Nếu như con người đã thực sự dám sống, phản kháng và tranh đấu đến cùng với cuộc đời phi lý này, nghĩa là đã sống trọn vẹn với kiếp nhân sinh này, thì cái chết không còn đáng sợ đối với con người nữa, mà chỉ là “một tai nạn hạnh phúc”. Có thể nói, với vấn đề về sự phi lý, con người phi lý, Albert Camus đã thực sự thức tỉnh chúng ta về tình yêu mãnh liệt dành cho bản thân con người và cuộc sống trên trần thế này.

Tài liệu trích dẫn

1. Albert Camus (Trương Thị Hoàng Yến, Phong Sa dịch). 2014. *Thần thoại Sisyphus*. Hà Nội: Nxb. Trẻ.
2. Albert Camus (Thanh Thư dịch). 2019. *Người xa lạ*. Hà Nội: Nxb. Văn học.
3. Albert Camus (Võ Văn Dung dịch). 2020. *Dịch hạch*. Hà Nội: Nxb. Dân trí.
4. Albert Camus (Thanh Thư dịch). 2024a. *Cái chết hạnh phúc*. Hà Nội: Nxb. Đà Nẵng.
5. Albert Camus (Liễu Trương dịch). 2024b. *Người đàn bà ngoại tình*. Trang 5-36 trong sách *Lưu đày và vương quốc*. Hà Nội: Nxb. Hội Nhà văn.